

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc ban hành Quy chế xét tôn vinh danh hiệu “Doanh nhân,  
Doanh nghiệp tiêu biểu tỉnh Quảng Ngãi lần thứ VII - 2020”

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14/6/2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16/11/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;*

*Căn cứ Quyết định số 51/2010/QĐ-TTg ngày 28/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý tổ chức xét tôn vinh danh hiệu và trao giải thưởng cho doanh nhân và doanh nghiệp;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2012/TT-BNV ngày 16/01/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Quyết định số 51/2010/QĐ-TTg ngày 28/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ về Quy chế quản lý tổ chức xét, tôn vinh danh hiệu và trao giải thưởng cho doanh nhân và doanh nghiệp;*

*Căn cứ Quyết định số 26/2018/QĐ-UBND ngày 20/9/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy chế Thi đua, Khen thưởng;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 1864/SNV-TĐKT ngày 15/9/2020.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế xét tôn vinh danh hiệu “Doanh nhân, Doanh nghiệp tiêu biểu tỉnh Quảng Ngãi lần thứ VII – 2020”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; thành viên Hội đồng và Tổ Thư ký Hội đồng xét chọn “Doanh nghiệp, Doanh nhân tiêu biểu tỉnh Quảng Ngãi lần thứ VII – 2020” tại Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 08/7/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch

UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Cơ quan TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- Văn phòng: Đoàn ĐBQH, HĐND tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Hiệp hội DN tỉnh, Hội Doanh nhân trẻ tỉnh;
- Các doanh nghiệp tham gia Khố thi đua tỉnh;
- Ban Thi đua – Khen thưởng tỉnh;
- Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Ngãi;
- Báo Quảng Ngãi;
- VPUB: PCVP, các Phòng N/cứu, CBTH;
- Lưu: VT, THntp403.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Võ Phiên**



## QUY CHẾ

**Tổ chức xét tôn vinh danh hiệu “Doanh nhân, Doanh nghiệp  
tiêu biểu tỉnh Quảng Ngãi lần thứ VII – 2020”**

*(Kèm theo Quyết định số 376/QĐ-UBND ngày 16/9/2020  
của Chủ tịch UBND tỉnh)*

### Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định về tổ chức xét tôn vinh danh hiệu “Doanh nhân, Doanh nghiệp tiêu biểu tỉnh Quảng Ngãi lần thứ VII - 2020”.
2. Những nội dung khác không điều chỉnh trong Quy chế này được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền thực hiện tổ chức xét tôn vinh danh hiệu “Doanh nhân, Doanh nghiệp tiêu biểu tỉnh Quảng Ngãi” (sau đây gọi chung là Hội đồng xét tôn vinh).

#### 2. Đối tượng xét chọn trao giải thưởng

- Đối tượng được xét chọn trao giải thưởng Doanh nhân tiêu biểu tỉnh Quảng Ngãi năm 2020: Tổng Giám đốc, Giám đốc, người được doanh nghiệp cử làm đại diện, có doanh nghiệp hoạt động hợp pháp trên địa bàn tỉnh, không phân biệt thành phần kinh tế và lĩnh vực hoạt động, có nhiều thành tích trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, xây dựng và phát triển bền vững doanh nghiệp trong giai đoạn hội nhập; đóng góp tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; góp phần bảo vệ môi trường; xây dựng môi trường văn hóa doanh nghiệp, tham gia tích cực các hoạt động an sinh xã hội, ổn định đời sống người lao động trong tình hình dịch bệnh Covid-19.

- Đối tượng được xét chọn trao giải thưởng Doanh nghiệp tiêu biểu tỉnh Quảng Ngãi năm 2020: Là các doanh nghiệp hoạt động hợp pháp trên địa bàn tỉnh, không phân biệt thành phần kinh tế và lĩnh vực hoạt động, có nhiều thành tích trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, xây dựng và phát triển bền vững doanh nghiệp trong giai đoạn hội nhập; đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh góp phần bảo vệ môi trường; xây dựng môi trường văn hóa doanh nghiệp, tham gia tích cực các hoạt động an sinh xã hội, ổn định đời sống người lao động trong tình hình dịch bệnh Covid-19.

**Điều 3. Nguyên tắc xét tôn vinh danh hiệu và các hành vi bị nghiêm  
cấm**

1. Thực hiện theo quy định tại Điều 3 Quy chế quản lý tổ chức xét tôn vinh danh hiệu và trao giải thưởng cho doanh nhân và doanh nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số 51/2010/QĐ-TTg ngày 28/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây viết tắt là Quy chế số 51/2010/QĐ-TTg).

2. Doanh nghiệp, Doanh nhân được tôn vinh phải đạt trên 70% số phiếu tín nhiệm của các thành viên Hội đồng xét tôn vinh.

3. Các trường hợp không được xét tôn vinh danh hiệu “Doanh nghiệp tiêu biểu”, “Doanh nhân tiêu biểu” nếu vi phạm một trong các nội dung sau:

a) Lập hồ sơ không trung thực để được tham dự xét tôn vinh;

b) Doanh nghiệp, Doanh nhân vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động quản lý sản xuất, kinh doanh và bị xử lý vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự; doanh nghiệp vi phạm chính sách pháp luật về thuế, bảo hiểm xã hội, môi trường; để xảy ra tai nạn lao động nghiêm trọng dẫn đến chết người; xảy ra ngộ độc thực phẩm tập thể hoặc sự cố cháy, nổ gây thiệt hại lớn; thực hiện và giải quyết các chế độ, chính sách của người lao động không đầy đủ, kịp thời;

c) Không xét tôn vinh doanh nghiệp, doanh nhân đối với những trường hợp để xảy ra đình công, lãn công, có đơn thư tố cáo về vi phạm pháp luật của lãnh đạo đơn vị đã có kết luận của cơ quan chức năng.

4. Các hành vi bị nghiêm cấm:

a) Huy động kinh phí dưới các hình thức đối với cá nhân, tổ chức trong danh sách tham gia bình chọn xét tôn vinh danh hiệu và trao giải thưởng;

b) Không tuân theo thủ tục, gây khó khăn, đặt ra các thủ tục phức tạp trong việc xem xét, trình cấp có thẩm quyền quyết định cho phép tổ chức tôn vinh danh hiệu và trao giải thưởng cho doanh nhân, doanh nghiệp;

c) Lợi dụng danh hiệu đã được tôn vinh và giải thưởng đã được trao để có hành vi vi phạm pháp luật;

d) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn để ép buộc doanh nhân, doanh nghiệp tham dự xét tôn vinh danh hiệu và trao giải thưởng;

đ) Các hành vi vi phạm Quy chế này và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

#### **Điều 4. Hình thức, cơ cấu và giải thưởng**

1. Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen, Cúp biểu tượng, vòng nguyệt quế và kèm theo tiền thưởng cho: 10 Doanh nghiệp tiêu biểu tỉnh Quảng Ngãi; 10 Doanh nghiệp có sáng kiến, nâng cao hiệu quả làm việc, sản xuất, kinh doanh trong tình hình dịch bệnh Covid-19 và 05 Doanh nghiệp tiêu biểu từng mặt: “Doanh nghiệp xanh”, “Doanh nghiệp vì cộng đồng”, “Doanh nghiệp ứng dụng tốt khoa học kỹ thuật”, “Doanh nghiệp có chính sách tốt đối với người lao động”, “Doanh nghiệp có sản phẩm/dịch vụ mới đặc sắc”,

“Doanh nghiệp hội nhập”, “Doanh nghiệp xây dựng và phát triển thương hiệu thành công”.

2. Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen, Cúp biểu tượng, vòng nguyệt quế và kèm theo tiền thưởng cho 20 Doanh nhân tiêu biểu tỉnh Quảng Ngãi.

3. Thực hiện theo quy định tại Điểm c, d Khoản 2, Phần II Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 08/7/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh xét tôn vinh danh hiệu “Doanh nhân, Doanh nghiệp tiêu biểu tỉnh Quảng Ngãi lần thứ VII-2020”.

## Chương II

### ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN, THỜI GIAN, ĐIỂM ƯU TIÊN

#### Điều 5. Điều kiện, tiêu chuẩn tham dự xét tôn vinh

*1. Doanh nghiệp được tham dự xét tôn vinh Doanh nghiệp tiêu biểu tỉnh Quảng Ngãi phải đảm bảo các tiêu chí sau:*

a) Có thời gian hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi từ 03 (ba) năm trở lên tính đến thời điểm xét tôn vinh.

b) Doanh thu năm sau cao hơn năm trước.

c) Lợi nhuận sau thuế (lợi nhuận ròng) năm sau cao hơn năm trước.

d) Thực hiện đầy đủ, kịp thời các nghĩa vụ theo đúng quy định của Nhà nước. Có nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước hàng năm phải đạt các mức cụ thể như sau:

- Hợp tác xã và doanh nghiệp siêu nhỏ phải đạt từ 100.000.000 VNĐ (Một trăm triệu Việt Nam đồng) trở lên;

- Doanh nghiệp nhỏ phải đạt từ 300.000.000VNĐ (Ba trăm triệu Việt Nam đồng) trở lên;

- Doanh nghiệp vừa phải đạt từ 700.000.000VNĐ (Bảy trăm triệu Việt Nam đồng) trở lên;

- Doanh nghiệp lớn phải đạt từ 3.000.000.000VNĐ (Ba tỷ Việt Nam đồng) trở lên.

*\*. Đối với các doanh nghiệp tại Điểm d Khoản 1 Điều 5 Quy chế này thuộc địa bàn, lĩnh vực khuyến khích đầu tư đang được hưởng chính sách ưu đãi thuế thì phải đạt 50% tỷ lệ theo quy định trên.*

đ) Tạo việc làm ổn định và thực hiện tốt chính sách đối với người lao động; tăng thu nhập cho người lao động đảm bảo mức lương và thực hiện chế độ nâng bậc lương theo quy định.

e) Thực hiện đúng các quy định của pháp luật về doanh nghiệp, đầu tư, tài chính, tín dụng ngân hàng, lao động, đất đai, xây dựng, đầu thầu, bảo vệ môi trường, an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ, vệ sinh an toàn thực phẩm,

vệ sinh an toàn lao động, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho người lao động và các quy định khác của pháp luật liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

g) Tích cực đầu tư, đổi mới thiết bị công nghệ; đẩy mạnh các hoạt động sáng kiến, cải tiến kỹ thuật; áp dụng quản lý chất lượng tiên tiến. Thực hiện đúng các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn đo lường và chất lượng sản phẩm.

h) Không vi phạm pháp luật về lao động, không xảy ra đình công, bãi công, tai nạn lao động tại doanh nghiệp.

i) Tham gia tích cực các hoạt động xã hội, từ thiện, nhân đạo, các phong trào do Trung ương, tỉnh, địa phương phát động.

k) Tổ chức sản xuất, kinh doanh phát triển, ổn định đời sống người lao động trong tình hình dịch bệnh Covid-19.

l) Có sáng kiến, cải tiến nâng cao hiệu quả làm việc, sản xuất, kinh doanh trong tình hình dịch bệnh Covid-19

m) Tích cực chăm lo phát triển tổ chức Đảng, Công đoàn, các tổ chức chính trị xã hội trong doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

**2. Doanh nhân được tham dự xét tôn vinh doanh nhân tiêu biểu tỉnh Quảng Ngãi phải đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn sau:**

a) Có thời gian hoạt động liên tục từ 03 (ba) năm trở lên điều hành, quản lý doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi tính đến thời điểm xét tôn vinh.

b) Quản lý, điều hành doanh nghiệp phải đạt các điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Khoản 1 Điều 5 Quy chế này.

c) Nội bộ doanh nghiệp đoàn kết, không có khiếu nại, tố cáo.

d) Có phẩm chất đạo đức tốt; thực hiện đúng các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy định của cơ quan và nơi cư trú. Nếu là Đảng viên phải là Đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

đ) Năng động, sáng tạo trong quản lý, điều hành doanh nghiệp, có uy tín và ảnh hưởng tích cực trong doanh nghiệp; có sáng kiến, biện pháp quản lý hoặc ứng dụng công nghệ mới, quy trình quản lý tiên tiến góp phần nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp; có sáng kiến, cải tiến nâng cao hiệu quả làm việc, sản xuất, kinh doanh trong tình hình dịch bệnh Covid-19.

e) Tích cực học tập nâng cao trình độ, năng lực quản trị doanh nghiệp. Quan tâm đào tạo, nâng cao trình độ, tay nghề cho người lao động trong doanh nghiệp, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp.

## **Điều 6. Thời gian xét thành tích tôn vinh**

1. Báo cáo thành tích của các doanh nghiệp, doanh nhân để xét tôn vinh tính từ thời điểm năm 2017 đến thời điểm xét chọn.

2. Giấy xác nhận việc thực hiện nghĩa vụ thuế, bảo hiểm xã hội, việc chấp hành pháp luật lao động về việc làm, công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động nơi làm việc... đối với người lao động của các doanh nghiệp, doanh nhân để xét tôn vinh tính từ thời điểm năm 2019 và 6 tháng đầu năm 2020 (30/6/2020).

## **Điều 7. Điểm ưu tiên trong xét tôn vinh doanh nghiệp tiêu biểu và doanh nhân tiêu biểu**

*1. Khi có nhiều doanh nghiệp cùng đạt điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Điều 5 Quy chế này thì ưu tiên lựa chọn theo thứ tự như sau (khi có cùng loại hình doanh nghiệp, có kim ngạch xuất khẩu):*

a) Doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp, lĩnh vực đặc biệt khuyến khích đầu tư;

b) Thu nhập bình quân hàng tháng của người lao động cao hơn và thực hiện đầy đủ các chính sách đối với người lao động;

c) Lợi nhuận sau thuế và nộp ngân sách cao hơn;

d) Phát triển bền vững, ổn định đời sống người lao động trong tình hình dịch bệnh Covid-19;

đ) Số tiền ủng hộ các hoạt động xã hội, từ thiện nhân đạo cao hơn;

e) Ủng hộ tiền, vật chất cho công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 nhiều hơn (*quy ra tiền mặt*);

g) Đầu tư, đổi mới công nghệ cao hơn.

*2. Khi có nhiều doanh nhân cùng đạt các điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Điều 5 Quy chế này, thì ưu tiên lựa chọn theo thứ tự như sau:*

a) Có sáng kiến, cải tiến kỹ thuật được áp dụng mang lại hiệu quả cho doanh nghiệp được cấp có thẩm quyền công nhận;

b) Thành tích đạt được của doanh nghiệp do doanh nhân lãnh đạo theo thứ tự ưu tiên quy định tại Điểm 1 Điều này.

## **Chương III**

### **QUY ĐỊNH VỀ TRÌNH TỰ, HỒ SƠ XÉT TÔN VINH VÀ TRAO GIẢI THƯỞNG**

#### **Điều 8. Hồ sơ đề nghị xét tôn vinh**

Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi

đua, khen thưởng. Hồ sơ các doanh nghiệp, doanh nhân gửi về Cơ quan Thường trực Hội đồng xét tôn vinh 02 bộ, gồm có:

1. Tờ trình kèm theo danh sách và tóm tắt thành tích của doanh nghiệp, doanh nhân được Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của doanh nghiệp xét đề nghị;
2. Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của doanh nghiệp;
3. Doanh nghiệp tự chấm điểm theo Bảng tiêu chí chấm điểm (*kèm theo Quy chế này*);
4. Báo cáo thành tích của Doanh nghiệp, Doanh nhân thực hiện theo Mẫu số 01, 02 kèm theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng (*có kèm theo*); đồng thời, photo các giấy tờ liên quan để chứng minh.

#### **Điều 9. Tổ chức xét tôn vinh**

Cuộc họp Hội đồng xét tôn vinh được xem là hợp lệ khi có từ (2/3) số thành viên Hội đồng trở lên có mặt. Thành viên dự họp đúng thành phần, không được ủy quyền cho người khác, trừ trường hợp có lý do chính đáng và phải được Chủ tịch Hội đồng đồng ý. Hội đồng xét chọn biểu quyết bằng phiếu kín. Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định việc lấy ý kiến hay không lấy ý kiến bằng văn bản đối với các thành viên vắng mặt.

Thành viên Hội đồng có nhiệm vụ thẩm định thành tích của doanh nghiệp, doanh nhân đối với các điều kiện, tiêu chuẩn có liên quan đến lĩnh vực theo dõi, quản lý để phục vụ kịp thời cho việc xét chọn.

Hội đồng có nhiệm vụ xem xét, bỏ phiếu đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng danh hiệu doanh nghiệp, doanh nhân tiêu biểu đảm bảo các nguyên tắc, quy trình và thời gian theo Quy chế này. Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng tiến hành lấy ý kiến bằng văn bản của cơ quan có liên quan để phục vụ cho việc xét chọn.

#### **Điều 10. Trình tự xét tôn vinh**

Từ ngày 16/9/2020 đến 25/9/2020 các doanh nghiệp gửi đầy đủ hồ sơ đề nghị xét tôn vinh của doanh nghiệp, doanh nhân về Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh (*Số 25, Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi*).

Trước ngày 30/9/2020 Cơ quan thường trực Hội đồng tổng hợp, thẩm định thành tích của các doanh nghiệp, doanh nhân đề nghị xét tôn vinh.

Trước ngày 06/10/2020 Họp Tổ thư ký thẩm định, chấm điểm và đề xuất các ứng cử viên cho các giải thưởng.

Trước ngày 08/10/2020 tổ chức họp Hội đồng; Tổ thư ký tổng hợp kết quả họp của Hội đồng, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định tặng danh hiệu doanh nghiệp tiêu biểu, doanh nhân tiêu biểu.



### **Điều 11. Trao giải thưởng và tiền thưởng**

1. Hình thức và cơ cấu giải thưởng thực hiện theo Điều 4 Quy chế này, tiền thưởng được thực hiện theo quy định tại Điều 73 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

2. Tiền thưởng được trích từ Quỹ thi đua, khen thưởng của tỉnh.

## **Chương IV**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 12. Tổ Thư ký và các cơ quan, đơn vị, địa phương**

1. Cơ quan Thường trực Hội đồng (Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) tham mưu tổ chức các cuộc họp của Tổ Thư ký, Hội đồng; tổng hợp danh sách, hồ sơ, báo cáo thành tích của doanh nghiệp, doanh nhân; chuyển toàn bộ hồ sơ cho Tổ Thư ký tổ chức thẩm định, tổng hợp và đề nghị danh sách các ứng cử viên đủ điều kiện để xét chọn, báo cáo kết quả tại phiên họp Hội đồng, căn cứ kết quả xét chọn của Hội đồng, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh quyết định; phối hợp với các đơn vị liên quan chuẩn bị hiện vật khen thưởng và các điều kiện cần thiết, tham mưu UBND tỉnh đảm bảo tổ chức trao giải thưởng đạt kết quả.

2. Các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế này; đồng thời, cung cấp thông tin về kết quả sản xuất, kinh doanh; việc tham gia công tác xã hội, từ thiện, nhân đạo; việc chấp hành các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước thuộc lĩnh vực theo dõi, quản lý đối với các doanh nghiệp, doanh nhân khi có yêu cầu.

#### **Điều 13. Xử lý vi phạm**

1. Trường hợp phát hiện doanh nghiệp, doanh nhân kê khai, báo cáo thành tích không trung thực nhưng đã được tôn vinh khen thưởng, Chủ tịch UBND tỉnh ra quyết định thu hồi danh hiệu, hiện vật, tiền thưởng đã nhận và thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh và xử lý vi phạm theo quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng.

2. Tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm trong quá trình xét, đề nghị tôn vinh doanh nghiệp, doanh nhân tiêu biểu tùy theo tính chất, mức độ vi phạm bị xem xét xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật và không được tham gia xét tôn vinh cũng như đề nghị tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng khác của tỉnh.

#### **Điều 14. Điều khoản thi hành**

1. Căn cứ các quy định tại Quy chế này, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm chỉ đạo, phổ biến, tổ chức thực hiện Quy chế này trong cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc quyền quản lý.

2. Hội đồng xét tôn vinh danh hiệu “Doanh nhân, Doanh nghiệp tiêu biểu tỉnh Quảng Ngãi lần thứ VII - 2020” chỉ đạo và kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chế. Cơ quan Thường trực Hội đồng có trách nhiệm hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện Quy chế này. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc phát sinh, các tập thể, cá nhân phản ánh về Sở Nội vụ (Ban Thi đua - khen thưởng tỉnh) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét bổ sung, sửa đổi cho phù hợp./.



**BẢNG TIÊU CHÍ CHẤM ĐIỂM**

**Xét tôn vinh danh hiệu “Doanh nhân, Doanh nghiệp tiêu biểu tỉnh Quảng Ngãi lần thứ VII – 2020”**

*(Kèm theo Quyết định số 1376 /QĐ-UBND ngày 16/9/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)*

**1. Doanh nhân tiêu biểu tỉnh Quảng Ngãi năm 2020:** Là Doanh nhân có doanh nghiệp đoạt giải thưởng “Doanh nghiệp tiêu biểu tỉnh Quảng Ngãi năm 2020” hoặc đoạt giải thưởng “Doanh nghiệp có sáng kiến, nâng cao hiệu quả làm việc, sản xuất, kinh doanh trong tình hình dịch bệnh Covid-19”, đồng thời đạt các tiêu chí sau:

a) Có thời gian hoạt động liên tục từ 03 (ba) năm trở lên điều hành, quản lý doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi tính đến thời điểm xét tôn vinh;

b) Quản lý, điều hành doanh nghiệp phải đạt các điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Khoản 1 Điều 5 Quy chế này;

c) Nội bộ doanh nghiệp đoàn kết, không có khiếu nại, tố cáo;

d) Có phẩm chất đạo đức tốt; thực hiện đúng các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy định của cơ quan và nơi cư trú. Nếu là Đảng viên phải là Đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;

đ) Năng động, sáng tạo trong quản lý, điều hành doanh nghiệp, có uy tín và ảnh hưởng tích cực trong doanh nghiệp; có sáng kiến, biện pháp quản lý hoặc ứng dụng công nghệ mới, quy trình quản lý tiên tiến góp phần nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp; có sáng kiến, cải tiến nâng cao hiệu quả làm việc, sản xuất, kinh doanh trong tình hình dịch bệnh Covid-19;

e) Tích cực học tập nâng cao trình độ, năng lực quản trị doanh nghiệp. Quan tâm đào tạo, nâng cao trình độ, tay nghề cho người lao động trong doanh nghiệp, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp;

g) Bảng chấm điểm các tiêu chí của doanh nghiệp;

h) Bản photo các giấy tờ liên quan (năm 2019 và 6 tháng đầu năm 2020) gồm: chứng nhận nộp thuế, bảo hiểm xã hội; giấy tờ chứng minh việc tham gia công tác xã hội từ thiện, ủng hộ vật chất, tiền của cho công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19.

## 2. Doanh nghiệp tiêu biểu tỉnh Quảng Ngãi năm 2020:

STT	Tiêu chí	Điểm
<b>1</b>	<b>Doanh thu</b>	<b>120</b>
	- Tăng so với cùng kỳ năm trước từ 15% trở lên	120
	- Tăng so với cùng kỳ năm trước từ 10% đến dưới 15%	100
	- Tăng so với cùng kỳ năm trước từ 5% đến dưới 10%	80
	- Tăng so với cùng kỳ năm trước từ 2% đến dưới 5%	60
<b>2</b>	<b>Lợi nhuận</b>	<b>100</b>
	- Tăng so với cùng kỳ năm trước từ 20% trở lên	100
	- Tăng so với cùng kỳ năm trước từ 10% đến dưới 20%	80
	- Tăng so với cùng kỳ năm trước từ 5% đến dưới 10%	60
	- Tăng so với cùng kỳ năm trước từ 2% đến dưới 5%	50
<b>3</b>	<b>Nộp ngân sách</b>	<b>100</b>
	- Tăng so với cùng kỳ năm trước từ 20% trở lên	100
	- Tăng so với cùng kỳ năm trước từ 10% đến dưới 20%	90
	- Tăng so với cùng kỳ năm trước từ 5% đến dưới 10%	70
	- Tăng so với cùng kỳ năm trước từ 2% đến dưới 5%	60
<b>4</b>	<b>Thực hiện hoàn thành đóng BHXH, BHYT, BHTN theo đúng quy định</b>	<b>50</b>
<b>5</b>	<b>Sử dụng lao động, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho người lao động</b>	<b>50</b>
	- Số lượng lao động tăng so với cùng kỳ năm trước từ 15% trở lên, không có khiếu kiện.	50
	- Số lượng lao động tăng so với cùng kỳ năm trước từ 10% đến dưới 15%, không có khiếu kiện	40
	- Số lượng lao động tăng so với cùng kỳ năm trước từ 5% đến dưới 10%, không có khiếu kiện	30
	- Số lượng lao động ổn định, không giảm, không có khiếu kiện	20
<b>6</b>	<b>Thu nhập bình quân của người lao động</b>	<b>100</b>
	- Từ 3 lần mức lương tối thiểu/người/tháng trở lên	100
	- Từ 2,5 lần đến dưới 3 lần mức lương tối thiểu/người/tháng	80
	- Từ 2 lần đến dưới 2,5 lần mức lương tối thiểu/người/tháng	70
	- Từ 1,5 lần đến dưới 2 lần mức lương tối thiểu/người/tháng	60
<b>7</b>	<b>Sản xuất an toàn, Đảm bảo ANTT, PCCN, bảo vệ môi trường; sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, công nghệ</b>	<b>100</b>
	- Đảm bảo thực hiện tốt công tác ANTT, PCCN	25
	- Sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, công nghệ	25
	- Không để xảy ra tai nạn lao động trong sản xuất	25
	- Không vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường	25
<b>8</b>	<b>Tỷ lệ % giá trị tham gia công tác xã hội so với lợi nhuận tăng so với cùng kỳ năm trước</b>	<b>100</b>
	- Tham gia tăng so với cùng kỳ từ 20% trở lên	100
	- Tham gia tăng so với cùng kỳ từ 10% đến dưới 20%	80
	- Tham gia tăng so với cùng kỳ dưới 10%	60

9	<b>Tổ chức Đảng, Công đoàn (Theo kết quả đánh giá, nhận xét năm 2019 của cơ quan có thẩm quyền)</b>	100
	- Có tổ chức Đảng (đạt hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 50 điểm; đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ: 40 điểm, hoàn thành nhiệm vụ: 30 điểm)	50
	- Có tổ chức Công đoàn đạt (hoàn thành xuất sắc: 30 điểm; hoàn thành tốt nhiệm vụ: 25 điểm, hoàn thành nhiệm vụ: 15 điểm)	30
	- Có tổ chức Đoàn thanh niên đạt (Vững mạnh 20 điểm; khá 15 điểm, trung bình 10 điểm)	20
10	<b>Đã được cấp chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng ISO, đạt tiêu chuẩn hàng Việt Nam chất lượng cao... (Giải quốc gia)</b>	50
11	<b>Công tác thi đua, khen thưởng (năm 2018, 2019)</b>	50
	- Tích cực phát động phong trào thi đua thường xuyên, chuyên đề, đột xuất, thực hiện đúng quy trình xét khen thưởng theo quy định	10
	- Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo, xây dựng Quy chế thi đua, khen thưởng và tham gia các hoạt động của Khối thi đua	10
	- Được tặng Bằng khen chuyên đề, đột xuất	05
	- Khen thưởng thường xuyên: Được tặng Bằng khen Chủ tịch UBND tỉnh 15 điểm, Cờ Thi đua của UBND tỉnh 20 điểm, Cờ Thi đua của Chính phủ 25 điểm.	25
12	<b>Tham gia và đạt các giải thưởng uy tín, chất lượng do các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền công nhận</b>	30
13	<b>Ứng hộ vật chất, tiền của cho công tác phòng chống dịch bệnh Covid – 19 trên địa bàn tỉnh (quy ra tiền mặt)</b>	50
	- Ứng hộ từ 100 triệu đồng trở lên	50
	- Ứng hộ từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	30
	- Ứng hộ từ 10 triệu đồng đến dưới 50 triệu đồng	20
	<b>Tổng thang điểm</b>	<b>1.000</b>

\* Ghi chú: Các tiêu chí tính tỷ lệ % tăng so với cùng kỳ năm trước thì lấy kết quả đạt được của năm 2019 so với kết quả đạt được của năm 2018 để tính.

\* Tổng số điểm các tiêu chí đạt: 750 điểm đến 1000 điểm được xét “Doanh nghiệp tiêu biểu”; đạt 600 điểm đến 749 điểm được xét “Doanh nghiệp có sáng kiến, nâng cao hiệu quả làm việc, sản xuất, kinh doanh trong tình hình dịch bệnh Covid-19”.

Đối với các doanh nghiệp đạt tương đối đầy đủ các tiêu chí nhưng không đủ điểm để xét “Doanh nghiệp tiêu biểu” và “Doanh nghiệp có sáng kiến, nâng cao hiệu quả làm việc, sản xuất, kinh doanh trong tình hình dịch bệnh Covid-19” sẽ được xem xét thành tích nổi bật của đơn vị đạt được để xét khen thưởng Doanh nghiệp tiêu biểu từng mặt (theo nguyên tắc lấy điểm từ cao xuống thấp tương ứng với số lượng cơ cấu từng giải thưởng; lưu ý: doanh nghiệp phải đăng ký cụ thể một trong các danh hiệu Doanh nghiệp tiêu biểu từng mặt: “Doanh nghiệp xanh”, “Doanh nghiệp vì cộng đồng”, “Doanh nghiệp ứng dụng tốt khoa học kỹ thuật”, “Doanh nghiệp có chính sách tốt đối với người lao động”, “Doanh nghiệp có sản phẩm/dịch vụ mới đặc sắc”, “Doanh nghiệp hội nhập”, “Doanh nghiệp xây dựng và phát triển thương hiệu thành công” cho đơn vị, dự phòng trường hợp Hội đồng xét chọn, chấm điểm dưới 600 điểm )./.

Mẫu số 01<sup>1</sup>**ĐƠN VỊ CẤP TRÊN**

-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

*Tỉnh (thành phố), ngày..... tháng..... năm...***BÁO CÁO THÀNH TÍCH**  
**ĐỀ NGHỊ KHEN.....<sup>2</sup>**

(Mẫu báo cáo này áp dụng đối với tập thể)

**Tên tập thể đề nghị**

(Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)

**I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH**

## 1. Đặc điểm, tình hình:

- Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử;
- Quá trình thành lập và phát triển;
- Những đặc điểm chính của đơn vị, địa phương (về điều kiện tự nhiên, xã hội, cơ cấu tổ chức, cơ sở vật chất), các tổ chức đảng, đoàn thể<sup>3</sup>.

## 2. Chức năng, nhiệm vụ: Chức năng, nhiệm vụ được giao.

**II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC**

1. Báo cáo thành tích căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cơ quan (đơn vị) và đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng quy định tại Luật thi đua, khen thưởng, Nghị định số ngày tháng năm 201.... của Chính phủ.

Nội dung báo cáo nêu rõ những thành tích xuất sắc trong việc thực hiện các chỉ tiêu (nhiệm vụ) cụ thể về năng suất, chất lượng, hiệu quả công tác so với các năm trước (hoặc so với lần khen thưởng trước đây); việc đổi mới công tác quản lý, cải cách hành chính; sáng kiến, kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học và việc ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả cao về kinh tế, xã hội đối với bộ, ban, ngành, địa phương và cả nước<sup>4</sup>.

2. Những biện pháp hoặc nguyên nhân đạt được thành tích; các phong trào thi đua đã được áp dụng trong thực tiễn sản xuất, công tác.

3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước<sup>5</sup>.

4. Hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể<sup>6</sup>.

**III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG<sup>7</sup>**

## 1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

## 2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

**XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH  
KHEN THƯỞNG**  
(Ký, đóng dấu)

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
(Ký, đóng dấu)

<sup>1</sup> Báo cáo thành tích 25 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Sao vàng, 10 năm đối với Huân chương Hồ Chí Minh, 10 năm đối với Huân chương Độc lập, Huân chương Quân công, 05 năm đối với Huân chương Bảo vệ Tổ quốc, Huân chương Lao động; 05 năm đối với Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; 01 năm đối với Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ thi đua cấp Bộ, cấp tỉnh và Giấy khen; 01 năm đối với Tập thể lao động xuất sắc và Bằng khen cấp Bộ, cấp tỉnh.

<sup>2</sup> Ghi rõ hình thức đề nghị khen thưởng.

<sup>3</sup> Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh cần nêu tình hình tài chính: Tổng số vốn cố định, lưu động; nguồn vốn (ngân sách, tự có, vay ngân hàng...).

<sup>4</sup> Tùy theo hình thức đề nghị khen thưởng, nêu các tiêu chí cơ bản trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị (có so sánh với năm trước hoặc 03 năm, 05 năm trước thời điểm đề nghị), ví dụ:

- Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Giá trị tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, tỷ suất lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân; các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi); phúc lợi xã hội; thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động... việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

- Đối với trường học: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số học sinh, hạnh kiểm và kết quả học tập; số học sinh giỏi cấp trường, cấp huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), cấp tỉnh (thành phố thuộc Trung ương), cấp quốc gia; số giáo viên giỏi các cấp; số đề tài nghiên cứu,...

- Đối với bệnh viện: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số người được điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám, điều trị bệnh, chữa bệnh miễn phí; số đề tài nghiên cứu khoa học, các sáng kiến, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi về kinh tế, xã hội...).

<sup>5</sup> Việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên; hoạt động xã hội, từ thiện...

<sup>6</sup> Công tác xây dựng đảng, đoàn thể: Nêu vai trò, kết quả hoạt động và xếp loại của tổ chức đảng, đoàn thể (kèm theo giấy chứng nhận hoặc quyết định công nhận).

<sup>7</sup> Nêu các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tặng hoặc phong tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

Mẫu số 02<sup>1</sup>**ĐƠN VỊ CẤP TRÊN**  
-----**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
-----*Tỉnh (thành phố), ngày..... tháng..... năm....***BÁO CÁO THÀNH TÍCH**  
**ĐỀ NGHỊ TẶNG.....<sup>2</sup>**

(Mẫu báo cáo này áp dụng đối với cá nhân)

**I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH**

- Họ tên (Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt): .....
- Sinh ngày, tháng, năm: ..... Giới tính:.....
- Quê quán<sup>3</sup>:.....
- Trú quán:.....
- Đơn vị công tác:.....
- Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể):.....
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:.....
- Học hàm, học vị, danh hiệu, giải thưởng:.....

**II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC**

1. Quyền hạn, nhiệm vụ được giao hoặc đảm nhận:.....
2. Thành tích đạt được của cá nhân<sup>4</sup>:.....

**III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG<sup>5</sup>**

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
**XÁC NHẬN, ĐỀ NGHỊ**  
(Ký, đóng dấu)**NGƯỜI BÁO CÁO THÀNH TÍCH**  
(Ký, ghi rõ họ và tên)**XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH KHEN THƯỞNG**  
(Ký, đóng dấu)



<sup>1</sup> Báo cáo thành tích 10 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Độc lập, Huân chương Quân công, 05 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Bảo vệ Tổ quốc, Huân chương Lao động; 05 năm đối với Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, 06 năm đối với danh hiệu Chiến sỹ thi đua toàn quốc, 03 năm đối với danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp bộ, cấp tỉnh; 02 năm đối với Bằng khen cấp bộ, cấp tỉnh; 01 năm đối với Chiến sỹ thi đua cơ sở và Giấy khen.

<sup>2</sup> Ghi rõ hình thức đề nghị khen thưởng.

<sup>3</sup> Đơn vị hành chính: Xã (phường, thị trấn); huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh); tỉnh (thành phố trực thuộc trung ương).

<sup>4</sup> Nêu thành tích cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao (kết quả đã đạt được về năng suất, chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ; các biện pháp, giải pháp công tác trong việc đổi mới công tác quản lý, những sáng kiến kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học; việc đổi mới công nghệ, ứng dụng khoa học, kỹ thuật vào thực tiễn; việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; công tác bồi dưỡng, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên; vai trò của cá nhân trong công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể; công tác tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện...).

- Đối với cán bộ làm công tác quản lý nêu tóm tắt thành tích của đơn vị, riêng thủ trưởng đơn vị kinh doanh lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Giá trị tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân; các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi); phúc lợi xã hội; thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động... việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

- Đối với trường học: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số học sinh, hạnh kiểm và kết quả học tập; số học sinh giỏi cấp trường, cấp huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), cấp tỉnh (thành phố thuộc Trung ương), cấp quốc gia; số giáo viên giỏi các cấp; số đề tài nghiên cứu,...

- Đối với bệnh viện: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số người được điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám, điều trị bệnh, chữa bệnh miễn phí; số đề tài nghiên cứu khoa học, các sáng kiến, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi về kinh tế, xã hội...).

- Đối với các hội đoàn thể, lấy kết quả thực hiện các nhiệm vụ công tác trọng tâm và các chương trình công tác của trung ương hội, đoàn thể giao.

- Đối với các cơ quan quản lý nhà nước, lấy kết quả thực hiện các nhiệm vụ chính trong quản lý nhà nước, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và công tác tham mưu cho lãnh đạo trong phát triển đơn vị, ngành, địa phương...

<sup>5</sup> Nêu các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tặng hoặc phong tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

- Ghi rõ số quyết định công nhận danh hiệu thi đua trong 05 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Lao động, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ v.v...

- Đối với đề nghị phong tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc”:

+ Ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định của 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp Bộ, ngành, tỉnh, thành phố thuộc trung ương” và 06 lần đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” trước thời điểm đề nghị;

+ Ghi rõ nội dung các sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp hữu ích trong quản lý, công tác hoặc đề tài nghiên cứu (tham gia là thành viên hoặc chủ nhiệm đề tài khoa học), có ý kiến xác nhận của Hội đồng sáng kiến, khoa học cấp bộ, cấp tỉnh (ghi rõ văn bản, ngày, tháng, năm) hoặc phải có giấy chứng nhận của Hội đồng kèm theo hồ sơ.

- Đối với báo cáo đề nghị phong tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, thành phố thuộc Trung ương” ghi rõ thời gian 03 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở” trước thời điểm đề nghị; các sáng kiến được cấp có thẩm quyền công nhận.